

Số: 47/2021/QĐST - HNGĐ

*Lang Chánh, ngày 21 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn H, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Bản B, xã L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lương Thị G, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Bản B, xã L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản phiên họp hòa giải đoàn tụ ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản phiên họp hòa giải đoàn tụ ngày 22 tháng 11 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Văn H và chị Lương Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Lương Văn H và chị Lương Thị G có 02 con chung là cháu Lương Tuấn A, sinh ngày 18/9/2010 và cháu Lương Tuấn H, sinh ngày 19/8/2012. Sau khi ly hôn anh Lương Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu Lương Tuấn A và cháu Lương Tuấn H. Chị Lương Thị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lương Thị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Anh Lương Văn H và chị Lương Thị G không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Lương Văn H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí DSST về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo biên lai số: AA/2021/0015616 ngày 25/11/2021, anh H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Minh**